TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO **TẠI HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phách;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Mạnh Hùng,
Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 01/2019/HNGĐ-ST ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La bị kháng cáo như sau:

Ngày 17/4/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La nhận được đơn kháng cáo của bị đơn bà Trương Thị Ngọc H (đơn kháng cáo đề ngày 14/4/2019) với nội dung:

- Yêu cầu anh Trần Ngọc P có trách nhiệm cung cấp tiền nuôi dưỡng con 5.000.000 đồng/tháng và thanh toán 50% số tiền mà chị đã phải tự chi trả để nuôi con trong 03 tháng anh chị sống ly thân.

- Công nhận các tài sản sau là tài sản chung của vợ chồng và chia theo pháp luật:

+ Thửa đất 95a tại Tiểu khu 34, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La.

+ Thửa đất 393 tại Tiểu khu 6, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

+ Thửa đất tọa lạc tại địa chỉ tiểu khu 13, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

+ Tiền đền bù giải phóng mặt bằng 48.092.000 đồng.

- Tiền mặt 68.000.000 đồng

- Hủy phần "Tuyên hủy" 02 GCNQSD đất đối với Thửa đất 95a tại Tiểu khu 34, xã Đ và thửa đất 393 tại Tiểu khu 6, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La của bản án sơ thẩm.

- Giao cho chị H được quyền quản lý và sử dụng thửa đất 95c tại Tiểu khu 34, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La, chị H có trách nhiệm thanh toán cho anh P giá trị tài sản chênh lệch là 795.000.000 đồng.

- Tuyên hủy phần Bản án sơ thẩm công nhận nợ chung là 450.000.000 đồng của vợ chồng anh chị P, H đối với ông T, bà H.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà phúc thẩm, người kháng cáo đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà không có mặt theo quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 296, khoản 2 Điều 312 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 13/TLPT-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc "xin ly hôn và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc P địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

***- Bị đơn*:** Bà Trương Thị Ngọc H; địa chỉ: Tiểu khu K, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

+ Ông Trần Ngọc T, bà Đào Thị H; địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

+ Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La.

+ Ông Phan Quang H, bà Phan Thị P; địa chỉ: phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

+ Ông Phạm Văn Q, bà Lê Thị N; địa chỉ: Tiểu khu 34, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La.

2. Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 01/2019/HNGĐ-ST ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Số tiền 300.000 đồng bà Trương Thị Ngọc H nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002772 ngày 24/4/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La được sung vào công quỹ nhà nước.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La
- Cục THA dân sự tỉnh Sơn La;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Phách